

Chương IV

TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Điều 33. Tổ chức, quản lý lực lượng dân phòng và lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành

1. Trưởng thôn, trưởng ấp, trưởng bản, tổ trưởng dân phố có trách nhiệm đề xuất việc thành lập và trực tiếp duy trì hoạt động của đội dân phòng tại thôn, ấp, bản, tổ dân phố. Đối với thôn, ấp, bản, tổ dân phố có địa bàn rộng thì đội dân phòng có thể gồm nhiều tổ dân phòng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quyết định thành lập, ban hành quy chế hoạt động, bảo đảm kinh phí, trang bị phương tiện và bảo đảm các điều kiện để duy trì hoạt động của đội dân phòng.

2. Người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm đề xuất thành lập và trực tiếp duy trì hoạt động của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý cơ sở có trách nhiệm quyết định thành lập, ban hành Quy chế hoạt động, bảo đảm kinh phí, trang bị phương tiện và bảo đảm các điều kiện để duy trì hoạt động của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở.

Ban quản lý đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có trách nhiệm thành lập và trực tiếp duy trì hoạt động của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở hoạt động theo chế độ chuyên trách.

3. Cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đối với lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành.

4. Bộ Công an quy định cụ thể về tổ chức đội dân phòng và đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, duy trì hoạt động của lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành.

Điều 34. Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy đối với cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành

1. Cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy theo các nội dung sau đây :

a) Kiến thức pháp luật, kiến thức về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với từng đối tượng;

b) Phương pháp tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng phòng cháy và chữa cháy;

c) Biện pháp phòng cháy;

d) Phương pháp lập và thực tập phương án chữa cháy; biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy;

đ) Phương pháp bảo quản, sử dụng các phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

e) Phương pháp kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Bộ Công an hướng dẫn chi tiết chương trình và nội dung, thời gian huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy; quy định cụ thể việc cấp và mẫu “Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy” và tổ chức bồi dưỡng theo nội dung, chương trình cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 35. Chế độ chính sách đối với cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành

1. Cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành được trang bị quần áo, thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp với tính chất hoạt động.

2. Cán bộ, đội viên đội dân phòng được miễn thực hiện nghĩa vụ lao động công ích; mỗi ngày huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy được hưởng một khoản tiền tương đương giá trị 1.5 ngày công lao động trung bình ở địa phương.

3. Cán bộ, đội viên đội dân phòng khi trực tiếp tham gia chữa cháy được hưởng chế độ bồi dưỡng như sau :

a) Nếu thời gian chữa cháy dưới 2 giờ được bồi thường một khoản tiền tương đương giá trị một nửa ngày công lao động trung bình ở địa phương;

b) Nếu thời gian chữa cháy từ 2 giờ đến dưới 4 giờ được bồi dưỡng một khoản tiền tương đương giá trị hai phần ba ngày công lao động trung bình ở địa phương;

c) Nếu thời gian chữa cháy từ 4 giờ trở lên hoặc chữa cháy nhiều ngày thì cứ 4 giờ được bồi dưỡng một khoản tiền tương đương giá trị một ngày công lao động trung bình ở địa phương.

4. Cán bộ, đội viên đội dân phòng khi tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy mà bị tai nạn, tổn hại sức khỏe hoặc bị chết thì được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội như đối với công nhân, viên chức nhà nước.

Kinh phí bồi dưỡng và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội cho đội viên đội dân phòng do ngân sách địa phương bảo đảm.

5. Cán bộ, đội viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành trong thời gian tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương và các khoản phụ cấp khác (nếu có) và mỗi ngày được hưởng một khoản tiền bồi dưỡng bằng một nửa ngày lương.

6. Cán bộ, đội viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành khi trực tiếp tham gia chữa cháy được hưởng chế độ bồi dưỡng như sau :

a) Nếu thời gian chữa cháy dưới 2 giờ được bồi dưỡng một khoản tiền tương đương giá trị một nửa ngày lương;

b) Nếu thời gian chữa cháy từ 2 giờ đến dưới 4 giờ được bồi dưỡng một khoản tiền lương tương đương giá trị hai phần ba ngày lương ;

c) Nếu thời gian chữa cháy từ 4 giờ trở lên hoặc chữa cháy nhiều ngày thì cứ 4 giờ được bồi dưỡng một khoản tiền tương đương giá trị một ngày lương.

7. Cán bộ, đội viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành khi tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy mà bị tai nạn, tổn hại sức khỏe hoặc bị chết thì được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội.

Kinh phí bồi dưỡng và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội cho cán bộ, đội viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành do cơ quan, tổ chức quản lý bảo đảm.

8. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính, các cơ quan liên quan hướng dẫn cụ thể việc thực hiện chế độ bồi dưỡng và bảo hiểm xã hội cho cán bộ, đội viên đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành.

Điều 36. Điều động lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành tham gia các hoạt động phòng cháy và chữa cháy

1. Thẩm quyền điều động lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành tham gia các hoạt động phòng cháy và chữa cháy được quy định như sau :

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, người đứng đầu cơ quan, tổ chức được điều động đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của mình.

b) Trưởng phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy được điều động lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành trong phạm vi địa bàn quản lý của mình.

c) Cục trưởng Cục Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy được điều động lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành trong phạm vi cả nước.

2. Khi nhận được quyết định điều động tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy thì người có thẩm quyền quản lý lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành phải chấp hành.

3. Bộ Công an quy định mẫu, chế độ quản lý sử dụng “Quyết định điều động lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy “ và thủ tục điều động.

Điều 37. Tổ chức bộ máy lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy

1. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy được tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương do Bộ trưởng Bộ Công an quản lý, chỉ đạo gồm :

a) Cục Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy;

b) Cơ sở đào tạo về phòng cháy và chữa cháy;

c) Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thuộc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

d) Đội Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thuộc Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy. Các đội này được thành lập tại các thành phố thuộc tỉnh, quận, thị xã, huyện, đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu vực kinh tế trọng điểm khác.

2. Bộ Công an quy định chi tiết chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này và quy định chi tiết việc thành lập các Đội Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy.

Điều 38 . Chế độ chính sách đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ thuộc lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy

Sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ thuộc lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy ngoài việc được hưởng chế độ chính sách theo quy định đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Cảnh sát nhân dân còn được hưởng các chế độ định lượng ăn cao, bồi dưỡng khi tập luyện, khi chữa cháy; được hưởng chế độ theo danh mục ngành nghề đặc biệt nặng nhọc, nguy hiểm, độc hại theo quy định của Nhà nước. Công nhân viên thuộc lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy được hưởng chế độ, chính sách như đối với công nhân viên Công an.